

TRƯỜNG MẦM NON SAO MAI

LỚP: CHỒI 3

GV: Nguyễn Thị Cẩm Tiên – Nguyễn Thị Hồng Hạnh – Trần Thị Thu Trang

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC THÁNG 10/2024

A. LĨNH VỰC PHÁT TRIỂN THỂ CHẤT

Mục tiêu	Nội dung	Hình thức giáo dục			
		Giờ học	Sinh hoạt	HDNT	Chủ đề
		Tên VĐCB	Góc vận động	Chơi tự do	
MT 1: Trẻ thực hiện đúng, đầy đủ, nhịp nhàng các động tác trong bài thể dục theo hiệu lệnh.	Hô hấp: Hít vào, thở ra. Tay: Đưa 2 tay lên cao, ra phía trước, sang 2 bên (kết hợp với vẩy bàn tay, nắm, mở bàn tay). Lưng, bụng, lườn: Quay sang trái, sang phải. Chân: Ngồi xổm, đứng lên, bật tại chỗ..	- Trườn theo hướng thẳng - Bò chui qua cổng - Tung bóng lên cao và bắt bóng - Chuyển bóng qua đầu qua chân			
MT 8: Trẻ thể hiện nhanh, mạnh khéo léo trong thực hiện vận động: Bò chui qua cổng	Bò chui qua cổng	Bò chui qua cổng		Chơi tự do	
MT 10: Trẻ phối hợp được tay chân trong vận động: Trườn theo hướng thẳng.	Trườn theo hướng thẳng.	Trườn theo hướng thẳng.		Chơi tự do	

MT 13: Trẻ biết phối hợp các giác quan tay và mắt trong vận động: Tung bóng lên cao và bắt.	Tung bóng lên cao và bắt.	Tung bóng lên cao và bắt bóng			
MT 19: Trẻ biết phối hợp các giác quan tay, mắt trong vận động: Chuyển, bắt bóng qua đầu, qua chân.	Chuyển, bắt bóng qua đầu, qua chân.	Chuyển bóng qua đầu qua chân		Chơi tự do	
MT 31: Trẻ phát triển các tố chất vận động qua trò chơi vận động, trò chơi dân gian ...	Các trò chơi vận động, trò chơi dân gian, trò chơi tập thể			TCVĐ	
MT 35: Trẻ thực hiện và phối hợp được cử động bàn tay, ngón tay trong một số hoạt động: Lắp ghép hình	Lắp ghép hình.		Lắp ghép hình.		
MT 36: Trẻ thực hiện và phối hợp được cử động bàn tay, ngón tay, phối hợp tay - mắt trong hoạt động: Xé, cắt đường thẳng.	Xé, cắt đường thẳng.	Hoạt động dạy trẻ sử dụng kéo an toàn			
MT 37: Trẻ thực hiện và phối hợp được cử động bàn tay, ngón tay, phối hợp tay mắt	Tô, vẽ hình.		Góc tạo hình: Tô, vẽ hình.		

trong hoạt động: Tô, vẽ hình.					
MT 42: Trẻ nhận biết sự liên quan giữa ăn uống, với bệnh tật.	Nhận biết sự liên quan giữa ăn uống với bệnh tật (ỉa chảy, sâu răng, suy dinh dưỡng, béo phì...).		Sinh hoạt chiều: Dạy trẻ nhận biết sự liên quan giữa ăn uống với bệnh tật (ỉa chảy, sâu răng, suy dinh dưỡng, béo phì...)		
MT 43: Trẻ thực hiện được một số việc tự phục vụ đơn giản trong sinh hoạt: Tự lau mặt, đánh răng.	Tập đánh răng, lau mặt.		Giờ vệ sinh: Hướng dẫn trẻ đánh răng: lấy đúng bàn chải của mình đánh xong để đúng chỗ; Lau mặt đúng trình tự biết xê dịch khăn khi lau.		
MT 44: Trẻ thực hiện được một số việc tự phục vụ đơn giản trong sinh hoạt: Rèn luyện thao tác rửa tay bằng xà phòng.	Rèn luyện thao tác rửa tay bằng xà phòng.		Giờ vệ sinh: Rèn luyện thao tác rửa tay bằng xà phòng rửa đúng các bước.		
MT 45: Trẻ thực hiện được một số việc tự phục vụ đơn giản trong sinh hoạt: Đi vệ sinh đúng nơi quy định.	Đi vệ sinh đúng nơi quy định	- Trẻ tập luyện thói quen vệ sinh tốt để giữ gìn sức khỏe - Đi vệ sinh đúng	- Giờ vệ sinh		

		nơi quy định.			
MT 46: Trẻ thực hiện được một số việc tự phục vụ đơn giản trong sinh hoạt: Tự thay quần áo khi bị ướt, bẩn.	Tự thay quần áo khi bị ướt, bẩn.	Dạy trẻ kỹ năng tự mặc quần áo.	Sinh hoạt chiều		
MT 49: Trẻ có thói quen tốt trong việc giữ gìn sức khỏe.	Lợi ích của việc giữ gìn vệ sinh thân thể, vệ sinh môi trường đối với sức khỏe con người.		Sinh hoạt chiều: - Dạy trẻ lợi ích của việc giữ gìn vệ sinh thân thể, vệ sinh môi trường đối với sức khỏe con người. - Trẻ biết lợi ích của việc giữ gìn vệ sinh thân thể, vệ sinh môi trường đối với sức khỏe con người	Quan sát: Lợi ích của việc giữ gìn vệ sinh thân thể	
MT 51: Trẻ có một số thói quen và hành vi tốt phòng bệnh để giữ gìn sức khỏe.	Nhận biết một số biểu hiện khi ốm và cách phòng tránh đơn giản.	Dạy trẻ cách phòng bệnh tay chân miệng	Sinh hoạt chiều		
MT 55: Trẻ có thói quen tốt trong phòng bệnh giữ gìn sức khỏe: Lựa chọn trang phục	Lựa chọn trang phục phù hợp với thời tiết.	Dạy trẻ kỹ năng mang giày			

phù hợp với thời tiết.					
MT 57: Trẻ nhận biết và phòng tránh những hành động nguy hiểm đến tính mạng.	Nhận biết và phòng tránh những hành động nguy hiểm đến tính mạng: không được cưỡi đùa trong khi ăn, uống hoặc khi ăn các loại quả có hạt.	Hướng dẫn trẻ dọn bàn ăn và không đùa giỡn trong khi ăn, uống hoặc khi ăn các loại quả có hạt	- Hướng dẫn trẻ dọn bàn ăn và không đùa giỡn trong khi ăn, uống hoặc khi ăn các loại quả có hạt - Dạy trẻ nhận biết một số trường hợp khẩn cấp gọi người giúp đỡ		
B. LĨNH VỰC PHÁT TRIỂN NHẬN THỨC					
Mục tiêu	Nội dung	Hình thức giáo dục			
		Giờ học	Sinh hoạt	HDNT	Chủ đề
		Tên đề tài	Góc học tập hoặc Sinh hoạt chiều	Quan sát	
MT 64: Trẻ ham hiểu biết, thích khám phá, tìm tòi các sự vật, hiện tượng xung quanh: Các nguồn nước trong môi trường sống	Các nguồn nước trong môi trường sống. Phòng ngừa thiên tai do triều cường mưa bão		- Trẻ nhận biết các nguồn nước trong môi trường sống - Hướng dẫn trẻ phòng ngừa thiên tai do mưa bão triều cường	Quan sát: Triều cường mưa bão	
MT 65:	Không khí, các nguồn ánh sáng	Khám Phá Không			

Trẻ ham hiểu biết, thích khám phá, tìm tòi các sự vật, hiện tượng xung quanh: Không khí, các nguồn ánh sáng và sự cần thiết của nó với cuộc sống con người	và sự cần thiết của nó với cuộc sống con người	khí			
MT 73: Trẻ sử dụng cách thức thích hợp để giải quyết vấn đề đơn giản: Nguyên nhân gây ô nhiễm nguồn nước và cách bảo vệ nguồn nước	Nguyên nhân gây ô nhiễm nguồn nước và cách bảo vệ nguồn nước		- Dạy trẻ nguyên nhân gây ô nhiễm nguồn nước và cách bảo vệ nguồn nước. - Dạy trẻ nhận biết mưa bão triều cường, bão lũ, xả rác	Quan sát: Ô nhiễm nguồn nước	
MT 87: Trẻ ham hiểu biết, thích khám phá, tìm tòi các sự vật, hiện tượng xung quanh: Ích lợi của nước với đời sống con người, con vật và cây	Ích lợi của nước với đời sống con người, con vật và cây	Ích lợi của nước với đời sống	Hướng dẫn trẻ biết về ích lợi của nước với đời sống con người, con vật và cây		
MT 88: Trẻ ham hiểu biết, thích khám phá, tìm tòi các sự vật, hiện tượng xung quanh: Một vài đặc điểm, tính chất của đất, đá, cát, sỏi.	Một vài đặc điểm, tính chất của đất, đá, cát, sỏi.		Dạy trẻ một vài đặc điểm, tính chất của đất, đá, cát, sỏi.		

sỏi					
MT 89: rẻ có khả năng nhận xét, trò chuyện về đặc điểm, sự khác nhau, giống nhau của PTGT đường bộ được quan sát.	PTGT đường bộ: Đặc điểm, công dụng của một số phương tiện giao thông và phân loại theo 1 - 2 dấu hiệu	Tìm hiểu PTGT Đường Bộ	Hướng dẫn trẻ phân loại PTGT theo 1-2 dấu hiệu		
MT 100: Trẻ biết quan tâm đến số lượng như thích đếm các vật ở xung quanh trong phạm vi 10 và đếm theo khả năng.	Đếm trên đối tượng trong phạm vi 7 và đếm theo khả năng.		Góc học tập		
T 114: Trẻ chỉ ra các điểm giống, khác nhau giữa hai hình (tròn và tam giác, vuông và chữ nhật)	So sánh sự khác nhau và giống nhau của các hình: hình vuông, hình tròn. So sánh sự khác nhau và giống nhau của các hình: hình tam giác, hình chữ nhật.	- Nhận biết hình tròn, hình vuông - Nhận biết hình tam giác, hình chữ nhật	Dạy trẻ so sánh sự khác nhau và giống nhau của các hình: Hình tam giác hình chữ nhật		
MT 117: Trẻ biết sử dụng lời nói mô tả các sự kiện xảy ra theo trình tự thời gian trong ngày	Nhận biết các buổi: sáng, trưa, chiều, tối	Dạy trẻ nhận biết các buổi: sáng, trưa, chiều, tối.			
MT 125: Trẻ kể tên và nói đặc điểm của một số ngày lễ hội	Kể tên và đặc điểm nổi bật của một số ngày lễ hội Nhà giáo Việt Nam		Trẻ biết ý nghĩa của ngày nhà giáo Việt Nam 20/11		
C. LĨNH VỰC PHÁT TRIỂN NGÔN NGỮ					

Mục tiêu	Nội dung	Hình thức giáo dục			
		Giờ học	Sinh hoạt	HDNT	Chủ đề
		Tên đề tài	Góc văn học Sinh hoạt chiều		
MT 127: Trẻ thực hiện được 2 - 3 yêu cầu liên tiếp	Hiểu và làm theo được 2, 3 yêu cầu.		- Hướng dẫn trẻ một số quy định ở lớp: biết chải niệm của mình biết giữ trật tự khi ngủ không làm ồn. - Trật tự khi ngủ, ngủ dậy biết gấp niệm gối cất đúng chỗ - Gợi ý cho trẻ hiểu và làm theo được 2,3 yêu cầu. - Trẻ trật tự khi ngủ đi nhẹ nói khẽ khi cần thiết - Trẻ biết trật tự khi ăn đi đúng chiều mời bạn cùng ăn ăn không rơi vãi - Trẻ trật tự khi ngủ không làm		

			ôn đi nhẹ nói khẽ khi cần thiết.		
MT 130: Trẻ nghe các bài hát, bài thơ, ca dao, đồng dao, tục ngữ, câu đố, hò, vè phù hợp với độ tuổi.	Nghe các bài hát, bài thơ, ca dao, đồng dao, tục ngữ, câu đố, hò, vè phù hợp với độ tuổi.		Nghe các bài hát, bài thơ, ca dao, đồng dao, tục ngữ, câu đố, hò, vè phù hợp với độ tuổi.		
MT 131: Trẻ có khả năng lắng nghe và hiểu nội dung truyện kể phù hợp độ tuổi.	Nghe hiểu nội dung truyện kể, truyện đọc phù hợp với độ tuổi.	Kể chuyện "Hồ nước và mây"	Góc văn học		
MT 133: Trẻ biết kể chuyện có mở đầu, kết thúc.	Kể lại truyện đã được nghe.	Kể lại chuyện "Hồ nước và mây"	Góc văn học		
MT 141: Trẻ đọc thuộc bài thơ.	Đọc thơ.	- Đọc bài thơ "Cô giáo của em". - Đọc thơ xe cần cẩu	Góc văn học		
MT 146: Trẻ có một số kỹ năng ban đầu về viết, sử dụng ký hiệu để "viết"	Nhận dạng một số chữ cái.		Hướng dẫn trẻ tô đồ các nét chữ và nhận dạng một số chữ cái.		

D. LĨNH VỰC PHÁT TRIỂN TÌNH CẢM KỸ NĂNG XÃ HỘI

Mục tiêu	Nội dung	Hình thức giáo dục			
		Giờ học	Sinh hoạt	HDNT	Chủ đề
		Tên đề tài hoặc kg có giờ học	Sinh hoạt chiều	Quan sát	

T 152: Trẻ thể hiện sự tự tin, tự lực.	Cố gắng hoàn thành công việc được giao (trực nhật, dọn đồ chơi).		Cố gắng hoàn thành công việc được giao (trực nhật, dọn đồ chơi).		
MT 154: Trẻ biết biểu lộ một số cảm xúc: Vui, buồn, sợ hãi, tức giận, ngạc nhiên.	Biểu lộ trạng thái cảm xúc, tình cảm phù hợp qua cử chỉ, giọng nói; trò chơi; hát, vận động; vẽ, nặn, xếp hình.		Biểu lộ trạng thái cảm xúc, tình cảm phù hợp qua cử chỉ, giọng nói; trò chơi; hát, vận động; vẽ, nặn, xếp hình.		
MT 155: Trẻ biết một vài cảnh đẹp, lễ hội của quê hương, đất nước.	Quan tâm đến ngày nhà giáo Việt Nam		Trẻ biết ý nghĩa của ngày nhà giáo Việt Nam 20/11		
MT 157: Trẻ thực hiện được một số qui tắc, qui định ở lớp và gia đình: Sau khi chơi xong cất đồ chơi vào nơi quy định, giờ ngủ không làm ồn...	Một số quy định ở lớp, gia đình và nơi công cộng (để đồ dùng, đồ chơi đúng chỗ ; trật tự khi ăn, khi ngủ ; đi bên phải lề đường)		- Hướng dẫn trẻ một số quy định ở lớp: biết chải niệm của mình biết giữ trật tự khi ngủ không làm ồn. - Hướng dẫn trẻ dọn bàn ăn và không đùa giỡn trong khi ăn, uống hoặc khi ăn		

			các loại quả có hạt. - Trật tự khi ngủ, ngủ dạy biết gấp niệm gói cát đúng chỗ - Trẻ trật tự khi ngủ đi nhẹ nói khẽ khi cần thiết - Trẻ biết trật tự khi ăn đi đúng chiều mời bạn cùng ăn ăn không rơi vãi - Trẻ trật tự khi ngủ không làm ồn đi nhẹ nói khẽ khi cần thiết.		
E. LĨNH VỰC PHÁT TRIỂN THẨM MỸ					
Mục tiêu	Nội dung	Hình thức giáo dục			
		Giờ học	Sinh hoạt	HDNT	Chủ đề
		Tên đề tài	Góc tạo hình Góc âm nhạc Sinh hoạt chiều		
MT 158: Trẻ biết chờ đến lượt khi được nhắc nhở.	Chờ đến lượt, hợp tác.			TCVĐ	

MT 159: Trẻ biết nói cảm ơn, xin lỗi, chào hỏi lễ phép.	Lắng nghe ý kiến của người khác, sử dụng lời nói và cử chỉ lễ phép.		Lắng nghe ý kiến của người khác, sử dụng lời nói và cử chỉ lễ phép.		
MT 160: Trẻ có một số kỹ năng sống: phân biệt hành vi "đúng" - "sai", "tốt" - "xấu"	Phân biệt hành vi "đúng" - "sai", "tốt" - "xấu".	Dạy bé kỹ năng an toàn với điện			
MT 167: Trẻ có một số kỹ năng trong các hoạt động âm nhạc.	Sử dụng các dụng cụ gõ đệm theo phách, nhịp, tiết tấu.		Trẻ ôn gõ nhịp bài hát đèn xanh đèn đỏ, cho trẻ sử dụng các dụng cụ gõ đệm theo phách, nhịp, tiết tấu		
MT 169: Trẻ biết vận động nhịp nhàng theo nhịp điệu các bài hát, bản nhạc.	Vận động nhịp nhàng theo giai điệu, nhịp điệu của các bài hát, bản nhạc.	Vận động bài hát một con vịt	Góc Âm nhạc		
MT 170: Trẻ hát đúng giai điệu, lời ca, hát rõ lời và thể hiện sắc thái của bài hát qua giọng hát, nét mặt, điệu bộ...	Hát đúng giai điệu, lời ca và thể hiện sắc thái, tình cảm của bài hát.	Dạy hát "Một con vịt"	Sinh hoạt chiều		
MT 171: Trẻ biết làm lốm, đổ bột, bẻ lẻo, vuốt nhọn, uốn	Sử dụng các kỹ năng nặn để tạo ra sản phẩm có màu sắc, kích thước, hình dáng/ đường nét	Nặn Ốc sên			

cong đất nặn để nặn thành sản phẩm có nhiều chi tiết.					
MT 172: Trẻ biết vẽ phối hợp các nét thẳng, xiên, ngang, cong tròn tạo thành bức tranh có màu sắc và bố cục.	Sử dụng các kỹ năng vẽ để tạo ra sản phẩm có màu sắc, kích thước, hình dáng/ đường nét.	Vẽ mưa			
MT 173: Trẻ biết cắt theo đường thẳng, đường cong... và dán thành sản phẩm có màu sắc và bố cục.	Sử dụng các kỹ năng cắt dán để tạo ra sản phẩm có màu sắc, kích thước, hình dáng/ đường nét.	- Dán hoa tặng cô - Cắt dán xe buýt			
MT 175: Trẻ có khả năng thể hiện cảm xúc, sáng tạo trong các hoạt động âm nhạc	Nghe và nhận ra các loại nhạc khác nhau (nhạc thiếu nhi, dân ca).	Nghe hát "Cô giáo em"			
MT 179: Trẻ lựa chọn, thể hiện các hình thức vận động theo nhịp điệu, tiết tấu bài hát.	Lựa chọn, thể hiện các hình thức vận động theo nhạc.	Gõ nhịp bài hát đèn xanh đèn đỏ			
MT 181: Trẻ thể hiện sự sáng tạo khi tham gia các hoạt động tạo hình.	Tự chọn dụng cụ, nguyên vật liệu để tạo ra sản phẩm theo ý thích.		Tự chọn dụng cụ, nguyên vật liệu để tạo ra sản phẩm theo ý thích.		